

Số: /KH-UBND

Sơn Mai, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật Triển khai thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hiện, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn xã

Thực hiện Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (Sau đây viết tắt là Công văn số 913-CV/ĐU).

Ủy ban nhân dân xã Sơn Mai xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các nội dung, yêu cầu, chỉ đạo tại Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và Công văn số 913-CV/ĐU ngày 20/6/2026 của Đảng ủy Chính phủ.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của UBND xã; bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn xã.

Các nhiệm vụ phải được phân công cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ thời gian thực hiện; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các thôn trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện công tác PBGDPL

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Công văn số 913-CV/ĐU, Chỉ thị số 32-CT/TW, Kết luận số 80-KL/TW, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản chỉ đạo khác liên quan¹.

Đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trở thành nhiệm vụ thường xuyên trong chương trình, kế hoạch công tác của UBND xã; gắn công tác PBGDPL với tổ chức thi hành pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL; quan tâm bố trí nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện; gắn kết quả thực hiện công tác PBGDPL với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu theo quy định.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã; phát huy vai trò của từng thành viên Hội đồng trong tham mưu, phối hợp triển khai công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các công chức chuyên môn, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã, trưởng thôn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật

Đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng tập trung các quy định pháp luật mới ban hành, các quy định liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Đẩy mạnh truyền thông chính sách, tăng cường đối thoại với người dân trong quá trình triển khai thực hiện pháp luật.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng AI, chuyển đổi số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở

Khuyến khích xây dựng các sản phẩm truyền thông số như infographic, vi deo trên cổng thông tin điện tử xã, các nhóm cộng đồng Zalo, Facebook, Bài tuyên truyền trên đài truyền thanh và các hình thức phù hợp để nâng cao hiệu quả PBGDPL.

Chú trọng PBGDPL cho các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bảo đảm mọi người dân được tiếp cận pháp luật một cách thuận lợi, bình đẳng.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

¹ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định một số biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, các đoàn thể, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã,
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Gắn công tác PBGDPL với xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật

Gắn công tác PBGDPL với xây dựng đạo đức công vụ, văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện dân chủ ở cơ sở; cải cách hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, đưa việc chấp hành pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và trong đời sống xã hội. Đề cao vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên trong chấp hành pháp luật và thực hiện công tác PBGDPL.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng, tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nhân rộng mô hình, cách làm hay, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các ban, ngành đoàn thể xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và bảo đảm điều kiện thực hiện công tác PBGDPL

Củng cố, kiện toàn, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật.

Huy động người có uy tín, công chức đã nghỉ hưu có kiến thức pháp luật đáp ứng điều kiện theo quy định, trưởng thôn tham gia tuyên truyền pháp luật.

Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, chú trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả thực chất của công tác PBGDPL. Bảo đảm các hoạt động, nhiệm vụ về PBGDPL được bố trí kinh phí đúng nội dung, mức chi theo quy định hiện hành²

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên

5. Tăng cường kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện

Tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện hằng năm, giai đoạn hoặc theo yêu cầu; chú trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả thực chất của công tác PBGDPL.

² Nghị quyết số 27/2026/NQ-HĐND ngày 30/5/2026 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả, phổ biến kinh nghiệm, cách làm hay giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã
- Cơ quan phối hợp: Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm, theo từng giai đoạn hoặc khi có yêu cầu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp của tổ chức, cá nhân để hỗ trợ hoạt động PBGDPL theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND: Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện, định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung kế hoạch này phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo đúng mục đích yêu cầu kế hoạch đề ra.

3. Đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật xã: Nghiên cứu các nội dung văn bản luật mới thuộc lĩnh vực phụ trách, đổi mới phương pháp tuyên truyền đảm bảo trực quan, dễ hiểu, sát thực tế, phù hợp với địa phương.

4. Phòng Kinh tế: Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định.

5. Trưởng các thôn: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các Tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc xã;
- Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Trưởng thôn các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tuấn